TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC - HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 96/2018/HSST
Ngày: 23/10/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Tr- ơng Thành Tr

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn H
2. Ông Trần Mạnh Kh.

Th- ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Ng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐtham gia phiên toà:

Bà Phạm Thị Ng, KSV

Ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện HĐ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2018/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Lưu Thị Th, Sinh năm 1982, HKTT: khu chợ thị trấn VĐ, huyện TT, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Tổ 4, Bằng B, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Lưu Bách H và bà Nguyễn Thị H; Chồng: Hoàng Gi; Con: có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2007 Công an thị trấn VĐ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa;*

Bị hại: Chị Ngô Thị V, Sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm CT, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa;*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Bách H, Sinh năm 1953. Địa chỉ: Tổ 4, Bằng B, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa;*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 17/01/2018 Lưu Thị Th điều khiển xe máy điện đi từ nhà đến khu vực xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội để tìm nhặt rác bán phế liệu. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi đến cửa hàng tạp hóa Quỳnh V ở khu vực CT, LP, HĐ, Hà Nội của chị Ngô Thị V. Th phát hiện thấy trước cửa hàng có nhiều thùng hàng bầy bán để ở sát lề đường nên Th đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền. Th dựng xe máy điện ở ngõ xóm gần đó và đi bộ đến cửa hàng đại lý Quỳnh V, Th quan sát không thấy có người trông coi nên dùng tay bê trộm 01 thùng cát tông Thốc lá đầu lọc nhãn hiệu Thăng Long, còn nguyên vẹn chưa bóc dỡ, bên ngoài có in dòng chữ "Thuốc lá Thăng Long" (loại thùng chứa 500 bao). Khi Th đang bê thùng thuốc lá ra chỗ dựng xe máy điện thì chị V phát hiện và tri hô người dân bắt giữ thu cùng vật chứng và giao cho Công an xã LP lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ: 01 thùng thuốc lá đầu lọc bao cứng nhãn hiệu Thăng Long loại 500 bao còn nguyên vẹn chưa bóc mác.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTS ngày 21/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HĐ Kết luận tài sản Th trộm cắp của chị V là 01 thùng thuốc lá (500 bao cứng nhãn hiệu Thăng Long) có giá trị 3.825.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) (*Bút lục 16-23*).

Ngày 08/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ đã trao trả cho chị Ngô Thị V thùng thuốc lá nêu trên, sau khi nhận lại tài sản chị V không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự (*BL 62, 30-32*)

Đối với chiếc xe máy điện thu giữ của Lưu Thị Th quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Lưu Bách H, Sinh năm 1953 là bố đẻ của Th. Ngày 17/01/2018 Lưu Thị Th dùng chiếc xe máy điện của ông H làm phương tiện đi lại, ông H không biết Lưu Thị Th sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội nên không xem xét đây là phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ đã trả lại xe cho ông H tiếp tục quản lý và sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lưu Thị Th về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân

dân huyện HĐ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Lưu Thị Th 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 - 18 tháng tù.; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/01/2018 Lưu Thị Th điều khiển xe máy điện đến cửa hàng tạp hóa Quỳnh V của chị Ngô Thị V ở khu vực CT, LP, HĐ, Hà Nội lợi dụng sơ hở Lữu Thị Th lén lút dùng tay bê trộm 01 thùng cát tông chứa 500 bao thuốc lá đầu lọc nhãn hiệu Thăng Long trị giá 3.825.000 đồng bị chị V phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị V được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội là chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền chi tiêu bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật đã thu giữ được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lưu Thị Th phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đó là tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhân thân bị cáo có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Đối chiếu với quy định của pháp luật áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị V đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét. Ông Lưu Bách H đã nhận lại chiếc xe máy điện, không yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[3] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[5] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Th phạm tội trộm cắp tài sản.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lưu Thị Th 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án phạt tù.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 22 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Thị Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sở thẩm.

Căn cứ điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lưu Thị Th được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Chị V, ông H được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi gửi:
-Toà án TP Hà Nội
-VKS huyện Hoài Đức
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức
- Dán án
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Thành Tr